

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM XÂY DỰNG LIÊN MINH CÔNG NHÂN VỚI NÔNG DÂN VÀ TRÍ THỨC TRONG CÁCH MẠNG DÂN TỘC DÂN CHỦ NHÂN DÂN

GS, TS TRINH NHƯ*

Đoàn kết dân tộc chống ngoại xâm và xây dựng đất nước là một truyền thống quý báu của dân tộc ta. Trong thời đại Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng, truyền thống đó được kế thừa và nâng lên một trình độ cao hơn, phong phú hơn. Được kiểm nghiệm qua nhiều thử thách khắc nghiệt và hiểm nghèo của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, sức mạnh vĩ đại và hiệu quả to lớn của khối đại đoàn kết dân tộc (ĐĐKDT) do ĐCS Việt Nam và Hồ Chí Minh xây dựng đã được thể hiện rất rõ rệt.

1. Quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam và Hồ Chí Minh về xây dựng liên minh công nhân với nông dân và trí thức, nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc

Trong lịch sử Việt Nam, nhiều nhà yêu nước và anh hùng dân tộc đã đánh giá cao sức mạnh của dân trong sự nghiệp chống ngoại xâm, xây dựng đất nước, và họ đã thành công khi huy động, tổ chức nhân dân thực hiện những mục tiêu cao cả đó.

Song, đến những thập niên đầu thế kỷ XX, do sự biến đổi về cơ cấu giai cấp và tầng lớp xã hội biểu hiện rõ ở sự ra đời của giai cấp công nhân (GCCN), giai cấp tư sản dân tộc, tầng lớp tiểu tư sản thành thị, giới trí thức Tây học, vấn đề đánh giá vai trò, vị trí của nhân dân trong cách mạng giải phóng dân tộc phải được soi sáng bằng lý luận cách mạng khoa học tiên tiến. Các nhà yêu nước tiếp nhận tư tưởng dân chủ tư sản chưa

thể xác định rõ vai trò của công nhân, nông dân và khối liên minh của hai giai cấp đó. Phan Bội Châu là nhà yêu nước thuộc xu hướng tư sản, rất chú trọng kêu gọi đồng bào đoàn kết đánh giặc như ông đã viết: "chủ ý thì chỉ quy kết có một câu: "cử quốc đồng tâm" (cả nước cùng một lòng - TN)"¹. Thế nhưng trong 10 lớp người mà ông chủ trương cần phải đoàn kết, lại thiếu hẳn giai cấp nông dân (GCND) đông đảo và thợ thuyền vốn đã trở thành giai cấp xã hội trong những năm đầu thế kỷ XX. Đến năm 1924, khi viết *Truyện Phạm Hồng Thái*, Phan Bội Châu mới nêu được vai trò quan trọng của hai giai cấp trên: "... việc huấn luyện cách mạng xã hội không thể thành công nếu không dựa vào số đông người thuộc giai cấp dưới. Số đông của giai cấp dưới chính là công nhân và nông dân"². Theo Phan Bội Châu, nhận thức của Phạm Hồng Thái về vai trò của giai cấp vô sản là do Nguyễn Ái Quốc truyền bá: "Phạm quân vốn đau khổ vì cái cảnh giai cấp vô sản bị treo ngược, nhưng mấy lâu nay chưa có cách gì để giải cứu. Nay nghe Nguyễn quân (Nguyễn Ái Quốc-TN) thật như người vừa tỉnh mộng"³.

Từ khi tiếp thu chủ nghĩa Mác- Lênin, Hồ Chí Minh đã vận dụng lý luận cách mạng đó vào việc nghiên cứu tình hình Việt Nam, nhất là sự phân hoá giai cấp và thái độ của các giai cấp đối với sự nghiệp cách mạng. Người cho rằng, những điều kiện xã hội để tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường vô sản đã chín muồi, đó là sự hình thành GCCN và mối quan hệ tự nhiên của nó với GCND. GCCN tuy số lượng còn ít và mới ra đời, song đã có đủ các phẩm

* Viện lịch sử Đảng, Học viện CTQG Hồ Chí Minh

chất cách mạng để lãnh đạo nhân dân lao động và dân tộc đánh đổ chủ nghĩa thực dân và xây dựng CNXH, CNCS. Vai trò lãnh đạo của GCCN vừa mang tính phổ biến của thời đại, vừa phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam. Hồ Chí Minh khẳng định: Trong thời đại hiện nay, GCCN là giai cấp độc nhất và duy nhất có sứ mệnh lịch sử là lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi cuối cùng bằng cách liên minh với GCND.

Xác định vai trò lãnh đạo của GCCN gắn liền với việc xác định vai trò lãnh đạo của ĐCS Việt Nam đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do và xây dựng đất nước theo con đường XHCN là vấn đề cốt yếu của cách mạng xét cả về lý luận và thực tiễn. Hồ Chí Minh đã rất chú trọng làm sáng tỏ và giáo dục cán bộ, đảng viên, nhân dân thấu hiểu vấn đề đó. Người nhấn mạnh đặc tính cách mạng của GCCN Việt Nam là nhân tố quyết định vai trò lãnh đạo cách mạng, chứ không phải là do số người nhiều ít của giai cấp đó. Người giải thích rõ: "*Đặc tính cách mạng* của giai cấp công nhân là: kiên quyết, triệt để, tập thể, có tổ chức, có kỷ luật. Lại vì là giai cấp tiên tiến nhất trong sản xuất, gánh trách nhiệm đánh đổ chế độ tư bản và đế quốc, để xây dựng một xã hội mới, giai cấp công nhân có thể thấm nhuần một tư tưởng cách mạng nhất, tức là chủ nghĩa Mác - Lênin. Đồng thời, tinh thần đấu tranh của họ ảnh hưởng và giáo dục các tầng lớp khác. Vì vậy, về mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động, giai cấp công nhân đều *giữ vai trò lãnh đạo*"⁴.

GCCN lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong của mình là ĐCS. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin (Đại hội lần thứ VII của Đảng bổ sung tư tưởng Hồ Chí Minh) làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động; Đảng được tổ chức theo những nguyên tắc leninist. Từ khi thành lập, ĐCS Việt Nam đã xác định: "Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng"⁵. Đảng đại biểu lợi ích của GCCN, nhân dân lao động và lợi ích dân tộc.

Hồ Chí Minh và ĐCS Việt Nam rất coi trọng sức mạnh của khối liên minh công nông. Cơ sở của khối liên minh đó là ở chỗ hai giai cấp đều bị áp bức, bóc lột

nặng nề nhất dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến; là hai giai cấp đông đảo nhất, có sức mạnh rất to lớn, kiên quyết hy sinh vì thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ và xây dựng CNXH. Vì những lẽ đó, Nguyễn Ái Quốc đã viết trong tác phẩm *Đường cách mệnh*: "Công nông là gốc cách mệnh", "công nông là người chủ cách mệnh".

Mặt khác, lực lượng nông dân rất đông đảo chỉ có thể biến thành đội quân chủ lực của cách mạng dân tộc dân chủ khi được GCCN lãnh đạo. Hồ Chí Minh sau khi phân tích, đánh giá nguồn lực và vai trò to lớn của nông dân trong kháng chiến và kiến quốc, đã viết: "... vì hoàn cảnh kinh tế lạc hậu mà nông dân thường có tính thủ cựu, rời rạc, tư hữu. Cho nên giai cấp công nhân phải đoàn kết họ, giúp tổ chức họ, và lãnh đạo họ, thì họ là một lực lượng rất to lớn vững chắc. Thế là *công nông liên minh*"⁶.

Động viên, tổ chức lực lượng nông dân để thực hiện các nhiệm vụ cách mạng và giải phóng nông dân khỏi ách bóc lột phong kiến, đưa nông dân đi lên CNXH, làm cho nông dân thực sự có cuộc sống tự do, hạnh phúc là nội dung quan trọng nhất của liên minh công nông và là chủ trương nhất quán của Đảng ta và Hồ Chí Minh. Điều đó cũng phản ánh con đường phát triển của cách mạng Việt Nam: "làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản" như *Chánh cương vắn tắt của Đảng* đã nêu rõ.

Từ năm 1930, ĐCS Việt Nam đã chủ trương xây dựng khối ĐĐKDT dựa trên cơ sở liên minh công nông. Liên minh giai cấp phải trở thành tư tưởng nền tảng của mặt trận dân tộc thống nhất, đã được khẳng định trong *Sách lược vắn tắt của Đảng*: "Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh Niên, Tân Việt, v.v để lôi kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, *trung, tiểu địa chủ* và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập"⁷.

"Báo cáo tóm tắt Hội nghị thành lập Đảng" cho biết một thông tin cụ thể về việc thành lập mặt trận phản đế, phản ánh tinh thần đoàn kết rộng rãi của Đảng ta đối với các đảng phái yêu nước và cách mạng cho dù hệ tư tưởng khác nhau, nhưng có chung một mục tiêu

đánh đổ chế độ thuộc địa, giành độc lập dân tộc: "Đảng chỉ định một đồng chí chịu trách nhiệm họp đại biểu tất cả các đảng phái như Tân Việt, Thanh Niên, Quốc dân Đảng, Đảng Nguyễn An Ninh, v.v, để thành lập mặt trận phản đế mà về sau cá nhân hoặc tổ chức đều có thể gia nhập"⁸.

Tầm quan trọng của liên minh công nông trong mặt trận dân tộc thống nhất được phân tích sáng tỏ, thấu đáo trong *Chỉ thị của Trung ương thường vụ về vấn đề thành lập Hội "Phản đế đồng minh", ngày 18-11-1930*. Và đó cũng chính là thành quả sáng tạo của Đảng ta trên lĩnh vực tổ chức lực lượng cách mạng "Giai cấp công nhân không đồng minh được với giai cấp nông dân là lực lượng tất yếu của cách mạng thì không đánh đổ được đế quốc Pháp và tụi phong kiến phản cách mạng trong nước..."

Trên đó là hai động lực chính căn bản cho sự bố trí hàng ngũ cách mạng; còn mặt khác nữa là giai cấp vô sản lãnh đạo cuộc cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương mà không tổ chức được toàn dân lại thành một lực lượng thật rộng, thật kín thì cuộc cách mạng cũng khó thành công (rộng là toàn dân cùng đứng trong một mặt trận chống đế quốc và tụi phong kiến làm tay sai phản động hèn hạ; kín là đặt đế công nông trong bức thành dân tộc phản đế bao la)⁹.

Thường vụ Trung ương phê phán phương pháp tổ chức lực lượng quần chúng chỉ bó hẹp trong công nông, tên gọi của hội quần chúng nào cũng mang màu đỏ - Công hội đỏ, Nông hội đỏ, Thanh niên đỏ, Sinh hội đỏ... vì vậy, không thu hút được tầng lớp trí thức, tư sản dân tộc và những địa chủ oán ghét đế quốc Pháp, mong muốn độc lập quốc gia "để đưa tất cả những tầng lớp và cá nhân đó vào trong hàng ngũ chống đế quốc Pháp, để cần kíp tổng động viên toàn dân nhất tề hành động mặt này hay mặt khác, mà chống khủng bố trắng và ủng hộ cách mạng công nông"¹⁰.

Tư tưởng và chủ trương của Thường vụ Trung ương về ĐĐKDT là nền tảng và định hướng đúng đắn cho công tác xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất của cách mạng Việt Nam.

Tư duy lý luận và phương pháp tạo lập nền tảng chính trị-xã hội của Đảng ta cho khối ĐĐKDT là một

nét sáng tạo độc đáo, làm gia tăng sức mạnh vô địch của khối đại đoàn kết đó. *Do kết quả sáng tạo lý luận và tổng kết thực tiễn cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã đi từ chỗ lấy liên minh công nhân với nông dân phát triển thành liên minh công nhân với nông dân và tầng lớp trí thức làm cơ sở cho khối ĐĐKDT.*

Tầng lớp trí thức Việt Nam giàu lòng yêu nước, có một bộ phận được giác ngộ chủ nghĩa Mác - Lênin đã hăng hái tham gia phong trào đấu tranh cách mạng theo con đường cách mạng vô sản.

Trong thập niên 20, 30 thế kỷ XX, số trí thức Tây học được đào tạo trong các nhà trường của chế độ thuộc địa chiếm số đông trong tầng lớp trí thức. Đánh giá đội ngũ này, trong *Báo cáo gửi Quốc tế cộng sản về tình hình Đông Dương*, ngày 12-7-1940, Nguyễn Ái Quốc viết: "Trí thức: từ học sinh đến công chức, thầy thuốc và những người lao động trí óc khác, vì có trình độ văn hoá cao và có điều kiện tiếp xúc với người Pháp hơn, lại vì bị người Pháp khinh miệt, cho nên họ đều rất ghét người Pháp. Nhưng vì không có tổ chức, thiếu sự lãnh đạo, cho nên họ dám nghĩ mà không dám nói"¹¹.

Trong tiến trình cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng, một số khá đông trí thức được giác ngộ, đứng vào trận tuyến nhân dân đấu tranh giành chính quyền và kháng chiến chống đế quốc xâm lược. Họ trở thành một bộ phận trong lực lượng cách mạng, công tích của họ đã được Hồ Chí Minh đánh giá rất cao: "... lao động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, trong cuộc hoàn thành dân chủ mới để tiến đến chủ nghĩa xã hội"¹². Người nêu rõ, chỉ có GCCN mới thực sự tôn trọng trí thức. Vì thế, khi đề cập vấn đề Đảng với lao động trí óc, Người nhấn mạnh: Đảng gồm những người công nhân, nông dân và lao động trí óc yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mạng nhất; lao động trí óc cần được khuyến khích giúp đỡ, phát triển tài năng để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Hồ Chí Minh và Đảng xác định rõ vai trò rất quan trọng của tầng lớp trí thức trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước giàu mạnh. Người kêu gọi và thực sự chỉ đạo việc xây dựng và tăng cường khối đoàn kết công nông, trí thức; khuyến khích công nông phải đoàn kết với trí thức, trí thức

chủ động đến với công nông: "Ngày nay, chúng ta... cần phải làm cho những người lao động (lao động trí óc và lao động chân tay) đoàn kết chặt chẽ với nhau, để cùng nhau xây dựng một xã hội mới và tốt đẹp.

Trên con đường tiến đến đoàn kết, tôi thiết tưởng trí thức ta nên tự động đi bước trước tìm đến công nông, và tôi chắc rằng công nông sẽ nhiệt liệt hoan nghênh trí thức"¹³. Tạo dựng được khối liên minh công, nông và trí thức chính là tạo dựng sức mạnh quan trọng nhất, làm nòng cốt cho mặt trận dân tộc thống nhất.

2. Khối đại đoàn kết dân tộc dựa trên cơ sở liên minh giai cấp công nhân với nông dân và trí thức, một nhân tố rất quan trọng đưa tới thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân

Trong quá trình chuẩn bị thành lập Đảng, Nguyễn Ái Quốc đã chú trọng vận dụng và phát triển quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về liên minh công nông, đồng thời xây dựng khối đoàn kết dân tộc. Kết quả được thể hiện ở sự đoàn kết giữa GCCN, GCND và các giai cấp, các tầng lớp nhân dân, các dân tộc trong phong trào đấu tranh chống chế độ thuộc địa ngay từ khi ĐCS Việt Nam mới thành lập.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ tháng 5-1930, phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh bùng nổ, mở đầu bằng phong trào của công nhân, nông dân ở Vinh - Bến Thủy, tiếp đó, cuốn theo phong trào nông dân và các tầng lớp nhân dân phát triển rầm rộ không chỉ ở Nghệ Tĩnh mà bùng lan mạnh mẽ ở nhiều vùng trong Nam, ngoài Bắc. Tại Nghệ - Tĩnh, do sức mạnh đấu tranh của quần chúng, chính quyền của địch ở nhiều làng, xã bị tê liệt, Ban chấp hành Nông hội đỏ nắm quyền cai quản làng, xã (Xã bộ nông). Đó là chính quyền Xô viết đầu tiên trong lịch sử Việt Nam đã ban bố và thực hiện nhiều quyền tự do dân chủ cho nông dân: thu ruộng đất công, tiến, lúa công quỹ chia cho nông dân, xoá bỏ một số loại thuế, xoá nợ cho dân nghèo và giảm tô. Chính quyền Xô viết còn tổ chức đắp đê phòng lụt, tu sửa cầu cống, đường giao thông, tổ chức các hình thức sản xuất tập thể để quần chúng giúp đỡ lẫn nhau.

Tuy vậy, do không nhận thức đúng chủ trương của Đảng đối với trí thức, phú nông, địa chủ trong việc xây dựng Đảng và không kịp thời nắm bắt tình hình thực tế

là "trong hàng ngũ Đảng có những thù gia tử đệ (con em của gia đình có thù oán với đế quốc - TN), cự nho, trung, tiểu địa chủ, phú nông, trung nông ở nông thôn và một số giáo viên, học sinh chữ Pháp và một số tiểu thương, tiểu chủ hay con nhà tiểu thương, tiểu chủ ở thành thị, cùng với một số thợ xí nghiệp, một số công chức, tổ chức hỗn hợp lại trong một phong trào"¹⁴, nên Xứ uỷ Trung Kỳ đã ra chỉ thị thanh Đảng: thanh trừ trí phú địa hào, đào tận gốc, tróc tận rễ.

Xét về mặt ĐĐKDT theo tinh thần Chỉ thị của Trung ương Thường vụ Về vấn đề thành lập Hội "Phản đế đồng minh", thì chủ trương trên của Xứ uỷ đã loại bỏ các tầng lớp trí thức, tư sản dân tộc... cho tới cả những người địa chủ oán ghét đế quốc, mong muốn đất nước được độc lập - những đối tượng cần được thu nạp vào mặt trận dân tộc thống nhất, đi ngược yêu cầu khách quan của sự liên minh công nhân, nông dân, trí thức. Vì vậy, ngày 20-5-1931, Trung ương Đảng đã gửi chỉ thị cho Xứ uỷ Trung Kỳ phê phán chủ trương đó: "Xứ uỷ Trung Kỳ, nhất là đồng chí Bí thư, ra chỉ thị thanh Đảng viết rõ ràng từng chữ: thanh trừ trí phú địa hào, đào tận gốc, tróc tận rễ, như vậy thì gốc đâu mà đào, xem rễ ở đâu mà tróc, quả là một ý nghĩ mơ hồ, một chỉ thị vô đoán và là một lối hành động quàng xiên chỉ tương"¹⁵.

Trong cuộc vận động giành chính quyền, Đảng đã thay đổi chiến lược, tập trung lãnh đạo toàn dân thực hiện cho kỳ được nhiệm vụ giải phóng dân tộc và tạm gác khẩu hiệu ruộng đất cho dân cày (chính xác hơn là mới thực hiện một phần khẩu hiệu đó), để mở rộng và tăng cường khối ĐĐKDT. Chủ trương của BCH TƯ Đảng và Hồ Chí Minh không làm yếu khối liên minh công nông vì GCND Việt Nam đã đặt vận mệnh của dân tộc lên trên lợi ích của giai cấp mình, và phải giành được độc lập dân tộc mới thực hiện được nhiệm vụ cách mạng ruộng đất. Do vậy, Đảng ta đã tranh thủ được sự ủng hộ và tham gia rộng rãi của GCND trong quá trình chuẩn bị lực lượng cách mạng, xây dựng căn cứ địa, an toàn khu ở nông thôn để giành chính quyền khi thời cơ xuất hiện.

Chủ trương thay đổi chiến lược của Trung ương Đảng và Hồ Chí Minh cũng nhận được sự hưởng ứng của các giới đồng bào, trong đó có tầng lớp trí thức. Họ càng được thu hút rộng rãi hơn, đồng đảo hơn vào Mặt

trận Việt Minh. Nhiều tổ chức của giới trí thức, hoặc thu hút nhiều trí thức tham gia được thành lập như Hội văn hoá cứu quốc Việt Nam (1943), Đảng dân chủ (1944), bổ sung thêm những thành viên mới cho Mặt trận Việt Minh và tăng cường thêm sức mạnh của khối ĐĐKDT.

Việc mở rộng và tăng cường khối ĐĐKDT dựa trên cơ sở liên minh công nông, trong đó đội ngũ trí thức được đặt ở vị trí xứng đáng, đã tạo nên sức mạnh hùng hậu để tiến hành tổng khởi nghĩa thành công trong Cách mạng tháng Tám 1945.

Sau Cách mạng tháng Tám, trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng chế độ dân chủ nhân dân và tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, can thiệp Mỹ, vai trò, vị trí của khối ĐĐKDT dựa trên cơ sở liên minh của GCCN với GCND và trí thức càng được nâng cao và chứa đựng những nội dung mới. Cùng sát cánh với toàn dân tộc, công nông và trí thức gánh vác trách nhiệm to lớn đối với công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Đồng thời bằng những chính sách, luật pháp như Luật lao động, Sắc lệnh giảm tô, quy định và quy chế giảm tức, linh canh, tạm cấp ruộng đất, Luật cải cách ruộng đất..., chính quyền mới đã đưa lại quyền lợi thiết thực cho GCCN và GCND.

Cuộc kháng chiến trường kỳ, dựa vào sức mình là chính, sức mạnh của khối ĐĐKDT trên cơ sở liên minh công nhân với nông dân và trí thức càng thể hiện rõ và gia tăng mạnh mẽ khiến dân tộc ta vượt qua biết bao khó khăn hiểm nghèo về chính trị, kinh tế, xã hội do hậu quả của chế độ thuộc địa, do sự phá hoại, bao vây của kẻ thù gây ra.

Sau khi chính quyền dân chủ nhân dân được thiết lập, bằng tấm lòng chân thành vì nghĩa lớn đối với vận mệnh dân tộc, bằng những biện pháp tổ chức khéo léo, Hồ Chí Minh và Đảng ta đã đoàn kết được rộng rãi hơn tất cả các giai cấp, tầng lớp yêu nước, các dân tộc, tôn giáo, các nhân sĩ, trí thức trong Mặt trận Việt Minh và Mặt trận Liên Việt; sử dụng được ở một mức độ cao hơn năng lực của công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức, mà đại diện là những nhà khoa học, nhà giáo, văn nghệ sĩ, những nhà nho danh tiếng và cả một số quan lại cũ. Trong đó, một số người được Chủ tịch Hồ Chí Minh giao những trọng trách trong bộ máy chính quyền, quân đội, kinh tế, ngoại giao... Giải thích chủ trương đó, Người nói

rõ trong bài trả lời báo *Độc lập*, ngày 28-8-1947: "Chính sách của Chính phủ trước sau vẫn là đại đoàn kết. Đối với các vị quan lại cũ, cũng như đối với tất cả các giới đồng bào, những người có tài, có đức thì Chính phủ đều hoan nghênh ra gánh vác việc nước".

Đối với một số việc quan trọng và then chốt đòi hỏi trình độ khoa học kỹ thuật cao, Người trực tiếp tìm chọn người có tài, có đức trong giới trí thức và tin cậy giao nhiệm vụ cho họ. Để thu nạp và sử dụng được nhân tài ở mức độ rộng nhất, Người đã đưa ra lời kêu gọi tìm người tài để làm những việc ích nước, lợi dân. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những trí thức Việt Nam từ các ngã đường đất nước, từ nước ngoài trở về, từ nhiều nguồn đào tạo đã tụ hội trong suốt cuộc kháng chiến trường kỳ, xây dựng đất nước, giới trí thức đã có ảnh hưởng tốt đẹp và góp phần gia tăng khối ĐĐKDT.

Dựa trên thực tiễn sinh động đó, Đại hội II của Đảng (1951) khẳng định: Liên minh công nhân, nông dân và lao động trí óc là nền tảng của chính quyền nhân dân do GCCN lãnh đạo. Về động lực của cách mạng, Đại hội xác định rõ: động lực của cách mạng Việt Nam lúc này là công nhân, nông dân, tiểu tư sản thành thị, tiểu tư sản trí thức và tư sản dân tộc; ngoài ra là những thân sĩ, địa chủ yêu nước và tiến bộ. Đó là nhân dân đứng trong mặt trận dân tộc thống nhất lấy liên minh công nông và lao động trí thức làm nền tảng.

Những luận điểm trên của Đảng là bước phát triển mới về lý luận liên minh giai cấp, đồng thời cũng là sự ghi nhận khối liên minh công nhân, nông dân và trí thức đã được hình thành, do Đảng và Hồ Chí Minh dày công xây dựng trong tiến trình cách mạng.

Sau khi kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng và bước vào thời kỳ quá độ lên CNXH, miền Nam còn bị đặt dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân kiểu mới do đế quốc Mỹ dựng lên, Đảng lãnh đạo nhân dân ta thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng miền Bắc XHCN và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Ý chí và hành động của toàn dân tộc lúc này là đoàn kết chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

(Xem tiếp trang 53)

"Chỉ có Đảng Cộng sản mới có thể đem lại cho nhân dân Việt Nam tự do và hạnh phúc" (Thanh niên, số 61, ngày 19-9-1926)

- Giải đáp câu hỏi muốn làm cách mạng phải thế nào?

"Làm việc cách mạng phải biết cách mạng là việc chung, nên phải lấy lòng chí công vô tư mà theo dõi các công việc, lại phải biết cách mạng cốt nhất là sự hy sinh, hy sinh gia đình, hy sinh tính mệnh, hy sinh lợi quyền, hy sinh ý kiến" (Thanh niên, số 65, ngày 17-10-1926).

"Cách mạng là việc lớn không phải một vài người làm nổi được, mà cũng không phải mấy ngày mấy tháng làm ngay được" (Thanh niên, số 66, ngày 24-10-1926).

"Cách mạng cần có phương pháp đúng, trước hết phải biết chính sách của Tây, sau phải biết bí mật mà sắp đặt những công việc mình" (Thanh niên, số 67, ngày 31-10-1926).

"Cách mạng trước hết phải tuyên truyền, tổ chức, huấn luyện, sau cùng mới dùng đến vũ lực, dùng chằm chằm chỉ biết làm cách bạo động" (Thanh niên, số 72, ngày 5-12-1926).

- Về giáo dục tinh thần đoàn kết quốc tế:

"Nguyên tắc của nước Nga là giúp đỡ những dân tộc nhỏ yếu. Nước Trung Hoa cũng liên hiệp với các dân tộc nô lệ. Đó là mục đích của Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức" (báo Thanh niên, số 8, ngày 13-8-1925).

"Tinh thần đoàn kết giữa nhân dân thuộc địa phải mở rộng đến giai cấp vô sản ở chính quốc" (Thanh niên, số 10, ngày 30-8-1925).

"Ở nước Pháp dân số không đông, người giàu chiếm số ít, quần chúng lao khổ là bạn của người bản xứ" (Thanh niên, số 18, ngày 1-11-1925).

Báo Thanh niên cũng nêu lên những nhược điểm có thể cản trở cách mạng: "Mê tín làm cản trở bước tiến. Muốn giải phóng dân tộc phải xoá bỏ mê tín" (Thanh niên, số 17, ngày 25-10-1925).

"Người Việt Nam phải sửa chữa khuyết điểm. Người Việt Nam phải không ham danh vọng, không tự cao tự đại, phải chịu học hỏi ở người nước ngoài để đi đến thắng lợi!" (Thanh niên, số 6, ngày 26-7-1925).

Báo Thanh niên còn đề cập đến nhiều vấn đề khác như kinh nghiệm vận động cách mạng của các nước (mục Diễn đàn phụ nữ)...

Báo Thanh niên thực sự đóng vai trò "người tuyên truyền tập thể, người cổ động tập thể và người tổ chức tập thể" như Lenin từng nói. Thực dân Pháp cũng thừa nhận ảnh hưởng lớn lao của báo Thanh niên. Một tài liệu mật thám Pháp viết: "Cần phải nói ngay rằng, tờ báo Thanh Niên của Nguyễn Ái Quốc được tất cả những người cách mạng ở ngoài nước, trong nước và đông đảo người cảm tình đọc. Những độc giả này, chẳng những tự mình đọc báo Thanh Niên mà còn chép lại nhiều lần để tuyên truyền cho người khác đọc".

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM...

(Tiếp theo trang 29)

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất nước, sức mạnh ĐKDT trên cơ sở liên minh công, nông và trí thức càng được phát huy mạnh mẽ. Những sáng tạo kỳ diệu của công nhân, nông dân và trí thức trong chiến đấu và sản xuất tác động và cổ vũ lẫn nhau, trên chiến trường miền Nam và cả hậu phương miền Bắc đã trở thành một trong những nhân tố đưa tới toàn thắng của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hoàn thành trọn vẹn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

1. Phan Bội Châu Toàn tập, NXB Thuận Hóa, 1990, T.6, tr. 121

2,3. Sđd, T.3, tr.579 - 580

4,6. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2003, T.7, tr.212, 213

5,7,8,9,10. Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, CTQG, H, 1998, T.2, tr.4,13, 227, 228

11. "Báo cáo gửi Quốc tế cộng sản", Bản Trung văn, lưu tại Viện lịch sử Đảng

12. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H 2000, T.6, tr. 203

13. Sđd, T. 8, tr.215

14,15. Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, CTQG, H, 1999, T.3, tr. 155 - 156, 157.